

Số: 883/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 2699/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 2268/NQ-HĐT ngày 27/12/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 08/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định 2486/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 31/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc công nhận học viên cao học năm 2021 đợt 2;

Căn cứ Quyết định 2000/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 09/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc công nhận học viên cao học năm 2022 đợt 1;

Căn cứ Quyết định 2891/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 16/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc công nhận học viên cao học năm 2022 đợt 2;

Căn cứ Tờ trình số 487/TTr-ĐHLN-ĐTSDH ngày 23/6/2025 về việc phê duyệt kết quả của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ cho 48 học viên cao học của Trường Đại học Lâm nghiệp, cụ thể:

- | | |
|----------------------------------|-------------|
| - Ngành Lâm học: | 03 học viên |
| - Ngành Quản lý kinh tế: | 44 học viên |
| - Ngành Quản lý tài nguyên rừng: | 01 học viên |

(có danh sách học viên kèm theo)

Điều 2. Các học viên có tên trong danh sách tốt nghiệp tại Điều 1 được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ do Nhà nước qui định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Trường phòng Đào tạo Sau đại học, Trường các đơn vị thuộc và trực thuộc trường có liên quan và các học viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hiệu trưởng;
- PHTr. Phạm Minh Toại;
- Lưu: VT, ĐTSDH.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Diễn

**DANH SÁCH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ
ĐỢT THÁNG 6 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 885 /QĐ-ĐHLN-DTSDH ngày 23/6/2025)

TT	Họ tên học viên	Mã học viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	QĐ công nhận HVCH	Ngành
1	Đỗ Cao Cường	228620211336	05/12/1994	Hà Nội	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý tài nguyên rừng
2	Vũ Thị Chinh	228620201344	17/7/1986	Thanh Hoá	Kinh	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Lâm học
3	Đinh Xuân Tín	228620201351	15/7/1990	Bình Định	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Lâm học
4	Lê Thị Mai Trang	228620201352	16/10/1987	Bình Định	Kinh	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Lâm học
5	Hoàng Văn Cảnh	228310110267	20/12/1989	Ninh Bình	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
6	Giảng A Dế	228340410024	20/12/1986	Điện Biên	H' Mông	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
7	Nguyễn Tiến Dũng	2283404102003	29/12/1993	Thanh Hoá	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
8	Hà Việt Dũng	228340410025	20/8/1984	Hà Tĩnh	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
9	Lê Thị Duyên	228340410049	08/3/1996	Quảng Ninh	Sán Dìu	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
10	Đỗ Thị Hà	228340410027	16/3/1982	Điện Biên	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
11	Hà Thị Hoàng Hà	228340410050	16/02/1989	Quảng Ninh	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
12	Nguyễn Thị Thúy Hạnh	228310110309	14/8/1985	Bình Định	Kinh	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
13	Lò Thị Hiền	228340410029	04/7/1987	Điện Biên	Thái	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
14	Bùi Mai Hoa	228310110208	24/11/1993	Hoà Bình	Mường	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
15	Lê Xuân Hoài	228310110312	02/02/1988	Thanh Hoá	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
16	Nguyễn Quang Hoàng	228340410031	25/9/1995	Điện Biên	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
17	Giáp Thế Hoàng	228340410055	06/10/1997	Quảng Ninh	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
18	Nguyễn Văn Huân	2283404102007	25/12/1992	Bắc Giang	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
19	Vũ Tiến Hưng	228340410032	08/10/1978	Hòa Bình	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
20	Nguyễn Văn Hương	228310110272	12/01/1986	Ninh Bình	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
21	Nguyễn Thị Minh Hương	228340410071	23/01/1992	Hoà Bình	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
22	Trần Ngọc Khánh	228310110256	29/11/1990	Yên Bái	Tày	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
23	Đào Gia Linh	218310110523	17/11/1998	Hà Nội	Kinh	Nữ	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
24	Lê Tuấn Linh	228340410034	31/10/1991	Hà Nam	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
25	Nguyễn Thành Luân	228340410072	17/02/1989	Hoà Bình	Mường	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
26	Đặng Thế Mỹ	228310110315	03/01/1980	Bình Định	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
27	Bạch Đức Nghĩa	228340410073	10/4/1985	Hoà Bình	Mường	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế

TT	Họ tên học viên	Mã học viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	QB công nhận HVCH	Ngành
28	Nguyễn Minh Ngọc	228340410013	23/01/1995	Quốc Oai - Hà Nội	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
29	Nguyễn Thế Nhâm	228340410074	12/01/1990	Hoà Bình	Mường	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
30	Nguyễn Thế Quyền	228310110259	09/9/1984	Yên Bái	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
31	Đỗ Cao Quyền	228310110258	26/9/1981	Yên Bái	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
32	Lê Trường Sơn	228310110321	26/11/1981	Ninh Bình	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
33	Trần Kiên Thành	228310110325	09/02/1984	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
34	Hoàng Thị Thảo	228310110326	15/4/1983	Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
35	Lương Văn Thi	218310110590	13/01/1979	Hoà Bình	Kinh	Nam	2486 ngày 31/12/2021	Quản lý kinh tế
36	Lê Trường Thịnh	228310110261	24/9/1977	Yên Bái	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
37	Trần Lệ Thu	228310110262	21/9/1989	Yên Bái	Kinh	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
38	Ngô Vy Thương	228310110328	31/8/1994	Gia Lai	Jrai	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
39	Trương Văn Toàn	228310110330	20/9/1982	Bình Định	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
40	Giảng Á Trừ	228340410041	14/7/1980	Lai Châu	Mông	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
41	Trần Thành Trung	228310110331	15/10/1993	Bình Định	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
42	Đỗ Quang Trung	228310110266	01/3/1981	Yên Bái	Kinh	Nam	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
43	Nguyễn Mạnh Trường	228340410078	26/10/1982	Hoà Bình	Kinh	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
44	Lù Văn Tuấn	228340410042	17/4/1990	Điện Biên	Thái	Nam	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
45	Hoàng Tổ Uyên	228310110334	03/12/1999	Gia Lai	Kinh	Nữ	2891 ngày 16/12/2022	Quản lý kinh tế
46	Nguyễn Thị Yến	228340410045	10/4/1986	Điện Biên	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
47	Nguyễn Thị Yến	228340410044	29/7/1984	Thái Bình	Kinh	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế
48	Bùi Thị Yến	228340410081	11/01/1981	Hoà Bình	Mường	Nữ	2000 ngày 09/9/2022	Quản lý kinh tế

Danh sách gồm 48 học viên